

ĂN CHAY VÌ LÒNG THƯƠNG YÊU LOÀI VẬT

Hiện nay một số nhà truyền giáo trên thế giới vẫn còn rao giảng với tín đồ của họ rằng *"loài vật là những cái máy không linh hồn và không cảm giác"*. Do đó, người ta có thể sát sinh các loại động vật một cách vô tội vạ để lấy thịt cung cấp cho thị trường tiêu thụ. Tại một số quốc gia trên thế giới, người ta còn lập ra các hội hoặc câu lạc bộ săn bắn. Họ coi việc đi săn như một môn thể thao hay một trò vui tiêu khiển. Úc Châu có câu lạc bộ săn bắn vịt trời. Hàng năm, nhân đến mùa vịt trời tụ hội về, các xạ thủ thi đua nhau bắn chúng để xem ai đạt được thành tích kỷ lục, rồi vứt bỏ các xác của vịt trời ấy một cách tàn nhẫn và hoang phí mà không hề lấy thịt.

Tuy nhiên phong trào bảo vệ môi sinh và thương yêu cầm thú đã ra đời. Họ cố gắng tranh đấu bằng mọi phương tiện truyền thông, báo chí ...v.v... nhằm bênh vực sự hiện hữu của các sinh vật đáng thương này trên quả địa cầu. Ông John Robbins, tác giả quyển *Diet For A New America* (Phương pháp ăn uống cho một nước Hoa Kỳ mới), một quyển sách thuộc hàng bán chạy nhất hiện nay trên thế giới đã có số phát hành trên 450 ngàn quyển, đã phản bác luận điệu vô ý thức và đầy bạo lực trên đây bằng những câu chuyện thật mà ông đã sưu tầm được qua các phóng sự của báo chí khắp nơi. Chuyện của ông kể thì nhiều, nhưng chúng tôi chỉ trưng dẫn ra đây một vài sự kiện tiêu biểu để quý độc giả tiện việc suy xét.

1. Cá heo cứu người

Vào năm 1971, cô Yvonne Vladislavich đã lái thuyền buồm vượt đại dương. Đến vùng biển Ấn Độ thì tàu của cô bị lâm nạn. Mạn thuyền bị bể, nước tràn vào và dần dần chìm xuống đáy biển. Nơi Yvonne bị đắm thuyền là vùng biển rất nguy hiểm vì có nhiều cá mập sinh sống. Trong khi đang vật lộn với sóng to, gió lớn thì bất thành linh một cái phao từ dưới đáy biển trôi lên và nâng thân hình của cô nổi lên trên mặt nước. Cô quan sát và rất ngạc nhiên khi biết rằng đây không phải là một cái phao mà chính là một con cá heo to lớn đang thực hiện việc cấp cứu. Ngoài ra còn có hai con cá heo khác bơi chung quanh để che chở cho cô khỏi bị tấn công bởi đàn cá mập quái ác.

Ba con cá heo đó cứ thế mà bảo vệ cô và từ từ đưa cô đến một cái phao lớn mà người ta dùng để làm dấu hải phận để cô bám chặt vào một cách an toàn. Sau khi Yvonne được một tàu hải hành cứu thoát, người ta kiểm chứng biết được từ chỗ cô được đàn cá heo bảo vệ đến cái phao an toàn có khoảng cách dài trên 200 hải lý.

Ngoài ra vào ngày 28 tháng 5 năm 1978, một chiếc tàu biển gồm bốn thủy thủ đã bị thất lạc ở ngoài khơi đảo Dassen thuộc quốc gia Nam Phi vì bị sương mù dày đặc. Họ rất lo sợ vì biết rằng tàu đang trôi giạt trên vùng biển có nhiều đá ngầm hiểm trở. Trong lúc mọi người đang âu lo để tìm phương thoát hiểm thì bỗng thành linh tàu của họ bị húc nhẹ và bị đẩy đi theo một hướng khác nên may mắn thoát ra khỏi vùng sương mù bao phủ. Ra nơi quang đãng, mọi người trông thấy một đàn cá heo đang đẩy mạnh chiếc tàu về nơi an toàn. Sau đó chúng phóng lên khỏi mặt nước và nhào lộn nhiều vòng như hân hoan báo biệt mọi người rồi biến dạng vào lòng biển cả.

2. Rùa biển cứu người

Một câu chuyện khác vào năm 1975, một chiếc tàu bị đắm ở ngoài khơi hải phận Manilla, thủ đô của nước Phi Luật Tân. Mọi người trên tàu nhón nháo, giành giật xuống bè cấp cứu. Một người đàn bà chẳng may không còn chỗ trên bè và đang vẫy vùng trên sóng nước trong tình trạng vô cùng nguy ngập. Bỗng người ta trông thấy một con rùa biển bơi nhanh về phía nạn nhân tuyệt vọng đó. Như may mắn vớ được phao cấp cứu, người đàn bà này bèn bám chặt trên lưng rùa một cách an toàn. Suốt hai ngày liền, rùa đã nhịn ăn để làm phao cấp cứu cho nạn nhân được sống sót. Sau cùng người đàn bà này đã được cứu thoát bởi một chiếc tàu biển khác. Có người lầm tưởng rằng nạn nhân được sống sót là nhờ bám vào một vật nổi ở trên biển. Đến khi người đàn bà được vớt lên tàu rồi, mọi người mới trông thấy rõ rùa biển trôi lên trên mặt nước, vờn qua vờn lại nhiều vòng rồi mới biến dạng vào lòng đại dương.

Theo sự nghiên cứu của nhà sinh vật học Henry Bergh, rùa biển này là loài động vật sống lâu năm trên thế giới. Có con đã sống trên 600 năm. Thịt của nó rất quý và rất đắt tiền. Một số tàu đánh cá đã bắt được những con rùa biển này, đâm thủng mai của nó rồi

xỏ dây lòi theo sau con tàu, hành hạ và bỏ đói chúng sau bao chặng đường thủy lộ, trước khi thịt của chúng được "hân hạnh" xuất hiện trên đĩa của những bàn tiệc sang trọng trong các nhà hàng quốc tế. Đáng tiếc thay! Loài người chúng ta đã trả ơn những nghĩa cử cao đẹp đó bằng cách hành xử không tương xứng như thế.

3. Chim hoàng oanh cứu chủ

Vào năm 1950, một cụ bà hiền lành cư ngụ tại thị trấn Hemingtage được nhiều bạn láng giềng cảm mến và gọi cụ một cách thân mật là cụ Tess. Cụ sống cô đơn trong một căn nhà cũ kỹ nên nuôi một con mèo và một con chim hoàng oanh để làm bạn hầu voi bớt nỗi quạnh quẽ. Người ta không biết cụ có con cái gì không? ngoại trừ người cháu gái ở cách nhà cụ vài trăm mét thường hay tới lui thăm viếng.

Một đêm nọ, vợ chồng người cháu gái bị đánh thức bởi tiếng vỗ cửa ở bên ngoài. Người chồng lười biếng bảo: "*Gió phe phẩy cành lá các cây kiểng ngoài sân đó mà*", rồi kéo chăn trùm lên tiếp tục ngủ nữa. Tuy nhiên, tiếng vỗ cửa càng ngày càng dồn dập và khẩn cấp hơn. Người cháu gái bèn xuống giường và đến vén màn cửa sổ để xem việc gì động tịnh ở bên ngoài. Cô rất lấy làm ngạc nhiên khi trông thấy con chim hoàng oanh của bà cô mình đang xòe đôi cánh đập mạnh vào kính cửa sổ. Cô giục chồng: "*Chắc có việc gì xảy ra ở nhà cô của mình nên con chim hoàng oanh mới bay đến vỗ cửa nhà mình một cách khẩn cấp như thế*". Người chồng bèn tung chăn xuống giường và vội vàng đưa vợ đến nhà người cô trong khi con chim hoàng oanh đã sải cánh rớt đập xuống khung cửa sổ mà chết vì quá kiệt sức. Đến nơi, hai vợ chồng người cháu mới phát giác cô mình đã té, nằm bất tỉnh trên sàn nhà với mình mẩy bê bết máu. Nếu không nhờ sáng kiến của con chim hoàng oanh bay đi cấp báo thì vợ chồng người cháu gái đâu có đến kịp thời để cấp cứu, thì biết đâu cụ Tess đã chết từ lúc nào rồi.

4. Loài vật cũng có tình mẫu tử

Ngoài ra tại Úc Châu, vào năm 1998, theo tin tức báo chí và đài truyền hình ở Sydney loan tải, một dã nhân cái tại sở thú Taronga đã bỏ ăn bỏ uống và vô cùng buồn thảm trong nhiều ngày liên tiếp trước cái chết của dã nhân con.

Frala là tên của dã nhân cái được các nhân viên sở thú đặt cho. Nó thuộc giống dã nhân ở vùng đồng bằng và được đưa từ một sở thú khác ở Hòa Lan về sở thú Taronga tại Sydney để tiếp tục nuôi dưỡng. Khi thấy con dã nhân cái 17 tuổi này có thai, các nhân viên trách nhiệm ai nấy cũng đều vui mừng vì biết rằng nó đã thích ứng với cách thức nuôi dưỡng của họ.

Frala sinh ra một dã nhân con bé bỏng. Đây là đứa con thứ ba của Frala và là đứa con thứ bảy của dã nhân đực Kibau do nhân viên sở thú Taronga cho lai giống trong điều kiện tự nhiên ở Úc. Khi dã nhân con này được 3 tuần tuổi, thì nó chết một cách đột ngột vào cuối tháng 3 năm 1998 khiến cả bầy dã nhân nói chung và Frala nói riêng đau khổ vô cùng. Người ta chưa từng thấy loài khỉ hay dã nhân khóc bao giờ. Nhưng cử chỉ đau buồn của một người mẹ mất con đã biểu lộ một cách rõ rệt ở Frala bằng cách ôm chặt xác chết của đứa con vào lòng trong suốt 3 ngày liền và bỏ ăn bỏ uống. Sự kiện này đã làm cho nhân viên sở thú nào trông thấy cũng đều mũi lòng. Vì tôn trọng tình mẫu tử và để chia xẻ sự mất mát một đồng loại của bầy dã nhân, các nhân viên sở thú bèn che kín chuồng lại để chúng được tự do thích ứng với hoàn cảnh đau buồn. Ba ngày sau, khi họ đến mở cửa chuồng, Frala nguôi ngoai được đôi chút. Nhưng nó không ra ngoài cùng đàn mà lặng lẽ chui vào chuồng nằm ngủ. Các nhân viên trách nhiệm cũng đặc biệt quan tâm đến dã nhân đực Kibau để tránh gây thêm đau buồn cho nó.

Suốt mấy ngày liền, nhân viên sở thú cũng cảm thấy xót xa vì đã mất đi một con vật thân thương do chính bàn tay họ đã nhiều ngày săn sóc. Nhiều cú điện thoại và nhiều thư chia buồn cũng đã được gửi đến từ những người thương yêu súc vật để chia xẻ sự mất mát này với Ban Giám Đốc và nhân viên của sở thú Taronga.

Qua những sự kiện trình bày trên đây, chúng ta thấy loài vật cũng có tình cảm, trí thông minh, lòng nhân ái và sẵn sàng xả thân để cứu nguy tánh mạng của những chủng loại khác. Chính vì thế mà Đức Phật đã dạy chúng ta phải ăn chay để trì giới sát hầu tôn quý sinh mạng của tất cả mọi chúng sinh. Vì thế chúng ta nên thương yêu loài vật vì chúng cũng được Tạo Hóa sinh ra và có quyền bình đẳng để hiện diện trên quả địa cầu này. Cũng cùng một lý tưởng cao đẹp đó, các hội Bảo vệ môi sinh thiên nhiên và

thương yêu loài vật khắp nơi trên thế giới cổ động mọi người ăn chay, có nơi còn chống báng cả việc sử dụng lông thú vật để may áo nữa.



CHUYỆN CON BÒ VÀNG

(*Bài học đầu tiên*)

Truyện ngắn - Lam Khê

Ngày ấy tại một vùng kinh tế mới xa xôi.

Trong ngôi chùa lá nằm gần bên dòng suối, thầy trò tôi đã có một đời sống tu hành đạm bạc an vui. Sáng sáng thầy cùng các vị sư huynh ra vườn cuốc đất trồng cây. Tôi mới hành điệu nên được phân công lo chuyện cơm nước. Những chiều nắng gắt hay mưa dầm, thầy thường dạy chúng tôi học giáo lý, học chữ nho. Cuộc sống cứ bình lặng trôi qua ngày tháng.

Một lần có người đem đến cho chùa một con Bê. Thầy tôi nhận nuôi với ý định lấy phân chăm bón cho vườn cây trái mới gầy dựng. Thầy vốn rất yêu thương loài vật, nên xem con Bê như một thành viên mới trong chùa. Thầy giao nó cho hai chú điệu Minh Tri, Minh Lễ chăn giữ. Khi con Bê được một năm tuổi thì nó đã trở thành một con bò mộng to lớn, với bộ lông màu vàng óng ả. Thầy tôi thường vuốt ve và gọi nó bằng cái tên “**Vàng**” thật là triu mến. Thầy nói con bê có bộ lông tuyệt đẹp. Còn đôi mắt nó thì hiền lành trong sáng như trẻ thơ .

Riêng tôi thì không hề ưa thích con bê này chút nào. Tôi luôn thấy nó dữ dằn đáng sợ. Với đôi chân khỏe khoắn, lúc nào cũng sẵn sàng đá vào bất cứ ai tiến đến gần. Nó lại còn phe phẩy cái đuôi đáng ghét, vừa như tự mãn sau bữa ăn, vừa muốn xua đuổi hết mọi vật xung quanh.

Tôi thật sự ghét nó kể từ hôm thầy bắt ngờ bảo tôi cũng phải thay phiên đi chăn bò. Do hai chú điệu cứ phân bì với tôi. (thế còn việc bấp núc trong chùa, tôi có bao giờ nạnh hẹ với mấy chú đâu). Tôi cảm thấy uất ức, chưa biết phải nói gì thì thầy đã ôn tồn bảo:

- Hai chú nhỏ ham chơi quá, cứ để bò dẫm nát ruộng vườn của người ta. Con lớn hơn phải có trách nhiệm nhắc nhở và phụ giúp mấy chú trông coi con Vàng dùm thầy.

Tôi không thể cãi lời thầy, nên đành làm một kẻ chăn bò bất đắc dĩ. Công việc cũng không lấy gì làm khó nhọc lắm. Mỗi chiều tôi chỉ việc ra mở cửa chuồng - Tôi chỉ giữ buổi chiều - cầm sợi dây ràng nơi mũi con bê, dắt nó đến một bãi cỏ nào đó rồi buộc dây vào một gốc cây. Sau đó bỏ mặc cho gã bò vàng tha hồ gặm nhấm đám cỏ non xanh mướt. Tôi cũng đi tìm một bóng cây im mát, ngồi xuống mở Kinh ra học. Hoặc có lúc lại thích thả tâm tư mình dõi theo những áng mây trời bàng bạc trên không, hay nhìn ngắm mấy dãy núi cao xa tít phía chân trời.

Nếu mọi việc mãi bình yên như thế thì không có gì phải nói. Bởi lẽ bản tánh con Vàng không được hiền lành như thầy tôi đã nhận xét. Mỗi khi có cơ hội thì nó liền tìm cách thoát đi, để được tung tăng chạy nhảy hết khu vườn này đến đám ruộng khác cho thỏa cái chí tung hoành ngang dọc. Thế rồi cái chuyện để bò dẫm đạp ăn lúa bị người ta đến chùa mắng vốn không chỉ xảy ra một đôi lần. Dĩ nhiên tôi bị quy trách nhiệm nhiều nhất. Tôi hậm hực lắm và nghĩ cách phải tống khứ con Vàng đi cho sớm.

Một hôm, lại có người đến mách với thầy là đám bắp mới ra hoa của họ bị bò phá nát. Thầy tôi buồn bực ra mặt. Vì sợ thầy quở trách, lại muốn trút hết những gì đè nén lâu nay, tôi liền mạnh dạn bước đến thưa trước với thầy :

- Con thấy con Vàng không đem lại chút lợi ích nào cho chùa cả, mà toàn gây ra những chuyện phiền phức. Thôi thì Thầy nên bán quách nó đi, lấy tiền mua phân bón cây mà được việc hơn. Và chúng con cũng khỏi phải đi chăn giữ cực khổ.

Trước những lời nói ngây ngô của tôi, thầy chỉ trầm ngâm im lặng. Ít lâu sau, có người ở xóm trên đến thưa chuyện gì đó với thầy. Khi ông về rồi, thầy mới gọi mấy huynh đệ tôi đến nói :

- Thầy sẽ giao con Vàng cho ông Hai nuôi giữ. Rồi ông sẽ cho lại chừa vài xe phân bò và một ít cây giống. Từ nay các con không phải chăn giữ nó nữa.

Tôi mừng lắm. Nhưng vẫn băn khoăn ái ngại hỏi thầy :

- Vậy ông ta có làm thịt nó không thưa thầy ?

- Không ! thầy đã hỏi kỹ rồi mới bằng lòng. Ông đem nó về nuôi chung với mấy con bò ở nhà để lấy phân. Thầy thấy ông cũng hiểu đạo....

Tôi biết thầy rất quý con Vàng. Nay phải đem giao cho người khác là việc chẳng đáng đùng. Tuy có chút áy náy, nhưng tôi thấy nhẹ hẫng người. Thế là từ nay tôi sẽ không còn phải lo lắng khổ sở vì chuyện con bò vàng này nữa .

Ngày người ta tới bắt nó, các huynh đệ ai cũng chạnh lòng lưu luyến. Con vàng dường như có linh cảm điều gì, nó cứ ghì chặt lại không chịu bước. Hai người thanh niên vạm vỡ mà cũng không làm lại. Đến lúc này, thầy tôi mới đến gần vỗ vỗ vào lưng, nói với nó mấy câu gì đó. Rồi thầy quay lại bảo với chúng tôi:

- Các con hãy đưa nó một đoạn. Có người quen dắt nó sẽ chịu đi.

Tôi nhanh nhẹn cầm lấy sợi dây đi lên phía trước. Hai chú điếu cũng đi kèm theo hai bên lưng nó. Con Vàng nặng nề bước từng bước theo chúng tôi. Thình thoảng nó chùn chân như muốn quay đầu lại. Tôi nhìn sâu vào đáy mắt long lanh buồn bã của nó, mà tuyệt nhiên không chút cảm niệm.

Khi về đến cổng nhà, ông Hai vội dành lấy sợi dây trên tay tôi rồi nói :

- Thôi để bác dẫn nó vào nhà được rồi. Các chú trở về chừa đi.

Tôi ngược nhìn vào nhà ông qua hàng rào dâm bụt, thấy ngoài sân có rất nhiều người, họ đang sửa soạn gì đó và có vẻ nhốn nháo lắm .

Con Vàng lại trở chứng không chịu đi theo người chủ mới. Mấy người trong nhà chạy ra phụ lôi kéo và đánh tới tấp vào mông con vật. Con Vàng kêu rống lên và cố trì lại. Tôi thấy bất nhẫn quá mà không biết phản ứng ra sao. Cảm giác có điều gì đó bất thường, nên tôi chưa vội ra về.

Sau đó những gì xảy ra quả thật quá sức tưởng tượng của tôi lúc bấy giờ. Ở giữa sân họ đã giăng sẵn một sợi dây thừng. Khi người ta dắt bò đi ngang qua, một người khác đã đứng gần đó giật mạnh sợi dây làm cho hai chân trước của nó ngã khụy xuống. Một người khác thì cầm con dao nhọn hoắt nhào tới đâm vào cổ con vật. Một dòng máu phun bắn lên ...đỏ thẫm. Cả một đám người vây lấy con bò tội nghiệp...

Con Vàng vẫn chưa chết. Nó giãy giụa một hồi, rồi kêu lên mất tiếng thảm thiết cuối cùng. Trước khi nằm yên nó còn kịp quay đầu nhìn ra ngoài. Lúc này tôi nhìn thấy rõ hai hàng nước mắt tuôn trào trên khuôn mặt của nó. Mọi người phấn khích bận rộn với những miếng thịt sẽ được dự phần, nên không ai buồn chú ý đến chúng tôi. Bàng hoàng vì cách tượng khủng khiếp vừa xảy ra, hai chú điếu ù té chạy về chùa. Còn tôi vẫn đứng chết lặng, chứng kiến cảnh con Vàng bị phân thây xẻ thịt mà lòng quặn đau như chính mình đang bị người ta đâm xé vào ngực .

Lần đầu tiên tôi xúc động thật sự khi nhìn thấy những giọt nước mắt đau đớn tuôn ra từ một con bò. Lần đầu tiên tôi biết cảm thương sâu sắc bởi cái chết thương tâm của nó. Và lần đầu tiên tôi thấy người ta tàn ác như thế như thế nào khi hạ thủ một con vật vô tội. Cái chết của con Vàng đã biến thành một bữa tiệc ngon cho cả xóm. Trong đó có những người mà thầy tôi thường tin tưởng. Thầy chắc sẽ đau lòng lắm, sẽ trách mình sao quá tin vào sự chân tình của người khác. Nhưng nếu tôi không hỏi thúc quá, không bê trễ công việc và không quá ích kỷ thì thầy không phải quyết định vội vàng đến thế.

Cả ngày hôm đó và rất nhiều năm sau này, tôi vẫn không làm sao quên được ánh mắt của con Vàng. Lúc biết mình đã rơi vào tay người xấu, nó nhìn tôi chỉ thoáng vài giây

thôi mà đầy vẻ trách móc u buồn. Trái tim của một con thú rồi cũng biết khóc. Nó khóc cho lòng đã tâm cùng nhiều toan tính của con người. Nó khóc vì không làm sao thoát được thân phận phải làm miếng mồi ngon cho miệng thể nhân. Tôi cảm thấy mình có lỗi thật nhiều. Có lỗi với thầy, với con Vàng, và với tâm nguyện xuất gia ban đầu của mình. Thầy tôi không nói gì cả. Mãi mãi người không bao giờ nhắc đến chuyện con bò Vàng ấy nữa. Nhưng tôi thì không cho phép mình được quên. Tôi nhớ để luôn tự nhắc nhủ với lòng mình rằng “ *Một sinh vật dù nhỏ bé vô tri cũng cần được sống, được bảo vệ đùm bọc bằng tấm lòng nhân ái của con người*”

Bài học đầu tiên của tôi về tình thương đối với muôn loài cũng bắt đầu từ đây./.

Thanh Hải Vô Thượng Sư kể tại Tây Hồ , Formosa ,
ngày 12 tháng 7 , 1992 (nguyên văn tiếng Trung Hoa)
Băng thân hình số 268



ANH NÔNG PHU VÀ CON RẮN

Có một người nông phu kia mỗi ngày đi vô tình bán hoa và rau trái, sau khi bán xong hết, anh trở về nhà. Một hôm, anh rời nhà rất sớm, sớm đến nỗi khi anh tới nơi, công thành vẫn còn đóng. Thế là anh ta nằm xuống ngủ một giấc ngon lành. Khi tỉnh dậy thì anh thấy thúng đựng rau của anh trống không, ngoại trừ một đồng tiền vàng trong đó . Cho dù đồ đạc trong thúng mất hết, nhưng đồng tiền vàng giá trị còn nhiều hơn thế nữa, cho nên anh sung sướng lắm, nghĩ là có lẽ một người nào đó đã lấy hết hàng hóa của anh rồi để tiền lại trả. Anh về nhà với đồng tiền vàng, trong lòng vô cùng sung sướng .

Ngày hôm sau, anh nông dân một lần nữa đem đồ đi bán, nhưng anh lại đi sớm nữa và ngủ ngoài công thành giống như ngày hôm trước. Chuyện lại xảy ra y như vậy. Tất cả

hàng hóa rau cải của người nông dân mang theo đều biến mất, và trong thúng có một đồng tiền vàng! Thời đó vàng rất là quý giá. Một đồng vàng giá trị gấp mấy lần hơn số rau của anh .

Sau đó một thời gian, một ngày nọ, người cha của anh nông dân hỏi anh: "*Dạo này con lấy tiền vàng ở đâu mà nhiều vậy? Số tiền này ở đâu ra ?*" Anh nông phu tiết lộ những gì đã xảy ra cho cha nghe. Sau khi nghe chuyện, người cha nghĩ bụng : "*Bữa nào ta phải đi theo nó, xem ai là người đã dùng những thứ này rồi bỏ tiền vào thúng*".

Rồi một hôm, khi anh nông dân đi ra ngoài lo chuyện bán buôn thì ông cha âm thầm theo sau. Trong khi anh nông dân đang ngủ ở gần cổng thành, người cha trông thấy một con rắn bò vào thúng ăn đồ của anh. Ăn xong , con rắn một lần nữa nhả một đồng tiền vàng vào trong thúng để trả tiền cho người nông dân rồi mới đi. Thấy thế, cha anh thầm nghĩ : "*Nếu ta giết con rắn đó , ta sẽ lấy được tất cả tiền vàng của nó !*" Nghĩ xong ông nhặt một cục đá cắt con rắn ra làm đôi .

Lúc đó đầu và thân của con rắn đã đi vào trong ổ, chỉ có cái đuôi thò ra. Ông cha nghĩ trong ổ chắc là có một kho tàng to lớn, nên ông bảo con trai thò tay vô lấy. Nhưng chẳng may, khi người con vừa bỏ tay vô thì bị rắn cắn chết ! Bị cắn ra làm đôi, nhưng con rắn vẫn còn cắn. Cái đầu chưa chết, nên nó cắn anh nông dân chết. Thấy con bị giết như vậy, người cha khóc lóc thảm thương bên cạnh xác con, và hỏi con rắn rằng : "*Rắn ơi , sao mi giết con ta ? Sao mi cắn con ta chết như vậy ?*" Thay vì trả lời thì rắn hỏi ngược lại: "*Sao ông dùng đá cắt đứt lưng tôi? Đâu có hận thù gì giữa chúng ta? Tôi chưa bao giờ làm chuyện xấu đối với ông mà cũng chưa bao giờ làm hại gì ông cả. Giá mà lúc này ông kiên nhẫn chờ tôi một chút thì tôi đã cho ông cả kho tàng ở đây rồi. Nhưng vì ông đánh tôi, nên tôi đã cắn chết con ông. Nếu tôi giết ông thay vì con ông thì ông sẽ không đau khổ nhiều như vậy. Tôi giết con ông để ông phải sống trong đau đớn suốt quãng đời còn lại*". Con rắn này khôn độc! Thay vì cắn người muốn giết nó thì nó lại cắn con trai của người đó, để ông cha suốt đời đau khổ. Dễ sợ thật !

